TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2023/QĐCNTTLH	*Thanh Ba, ngày 12 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải N

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01/4/2023 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Nguyễn Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 4 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 3, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Hải N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 3, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Khi ly hôn chị H và anh Nam thỏa thuận; kể từ ngày 27/4/2023 chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 06/01/2018, anh N trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 09/01/2014 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên kia.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, đất nông nghiệp: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên hòa giải
- VKSND huyện Thanh Ba;
- THADS huyện Thanh Ba.
- UBND xã V.
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan